

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**
Số: **01/2018/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghĩa Đàn, ngày 05 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 127/2017/TLST/HNGĐ ngày 06/10/2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Ái V - sinh năm 1989

Trú tại: Xóm C - xã Nghĩa Kh - Nghĩa Đàn - Nghệ An

Bị đơn: anh Hoàng Văn T - sinh năm 1986

Trú tại: Xóm C - Xã Nghĩa Kh - Nghĩa Đàn - Nghệ An.

Ng- ời có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam - chi nhánh
Nghĩa Đàn Tây Nghệ An.

Căn cứ các điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 và 59 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày
28 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phan Thị □i V và anh Hoàng Văn T.

2- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con cái: Chị Phan Thị ☐i V và anh Hoàng Văn T có 01 con chung là Hoàng Tuấn V. Chị V và anh T thỏa thuận: Giao cho chị V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Hoàng Tuấn V - sinh ngày 26 tháng 4 năm 2013. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị V mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng). Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện từ tháng 01 năm 2018 trở đi cho đến khi con chung thành niên, trưởng thành và có khả năng lao động được hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản: chị Phan Thị ☐i V và anh Hoàng Văn T thỏa thuận:

Giao cho anh Hoàng Văn T được quyền sở hữu và sử dụng một ngôi nhà ống 05 gian xây tầng lợp ngói được xây dựng trên mảnh đất ở và vườn có diện tích 415,4m² tại thửa số 974 tờ bản đồ số 06. Diện tích đất này đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại xóm C, xã Nghĩa Kh, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An.

Anh Hoàng Văn T không phải trích tiền chênh lệch chia tài sản cho chị Phan Thị ☐i V nhưng anh T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh Nghĩa Đàn Tây Nghệ An với số tiền nợ gốc 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) và lãi suất kèm theo hợp đồng vay khi đến hạn trả nợ.

- Về án phí: chị Phan Thị ☐i V và anh Hoàng Văn T thỏa thuận chị V chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị V đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí DSST nên chị V được trả lại 150.000đ tiền án phí DSST tại biên lai thu tiền số 0004511 ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn. Anh T phải chịu 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Anh T và chị V không phải chịu án phí chia tài sản do trước khi mở phiên hòa giải các bên đã thỏa thuận được cách chia tài sản.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, tiền nợ Ngân hàng, nếu bên phải thi hành án không thi hành các khoản tiền nói trên thì hàng tháng anh Tuấn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3 - Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn.
- Chi cục THADS Nghĩa Đàn
- Ngân hàng NN0 Nghĩa Đàn
- UBND xã Nghĩa Kh (nơi thực hiện việc ĐKKH)
- Lưu HS.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN
Thẩm phán

Phan Quang Sơn

